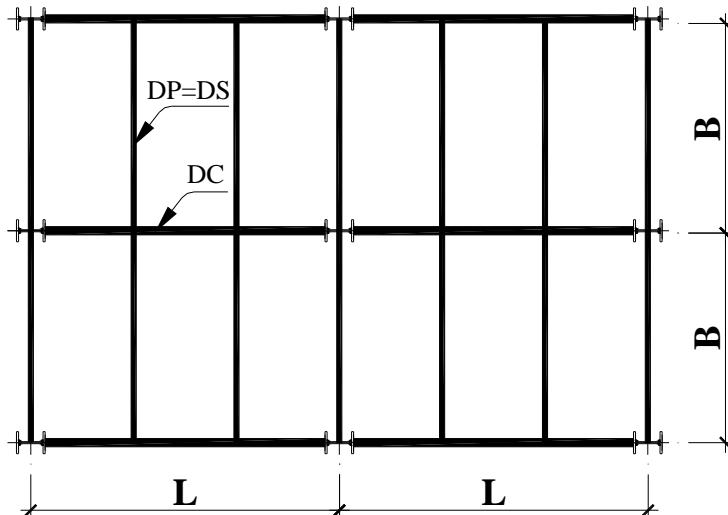


Họ và tên:..... Lp:..... MSSV:.....  
Ngày sinh:..... Sinh viên:.....

B (m)	L (m)	$q_s^c$ (kN/m <sup>2</sup> )	Máy thép	Que hàn
.....	.....	.....	.....	.....

### RA:

Cho sàn bê tông có trung tâm sàn nhô hình v (sàn lát ngang đắp mặt phẳng mang tính chất minh họa, sàn lát ngang đắp mặt phẳng thicc là 10 dm):



Cho một mảng thép có kích thước  $B \times L$ , bê tông sàn bê tông thép hàn vào đắp mặt phẳng (chính là đắp mặt sàn) và đắp mặt chính. Tỷ trọng riêng phần bê tông tiêu chuẩn trên sàn là  $q_s^c$  (kN/m<sup>2</sup>) (đã kể trọng lượng bê tông thân sàn). Thép làm thành có mô men转动  $E = 2,1 \times 10^4$  kN/cm<sup>2</sup>. Trong đó riêng cát thép  $\gamma = 7,85$  T/m<sup>3</sup>. Hỗn hợp vật liệu cát a trung bình  $x_{bt} = 1,05$ ; hỗn hợp vật liệu trung bình  $x_{tb} = 1,2$ . Võng cho phép cát và đắp mặt phẳng (đắp mặt sàn)  $[L]_{dp} = 1/250$ ; cát và đắp mặt chính  $[L]_{dc} = 1/400$ .

### YÊU CẦU:

- Biết số lượng đắp mặt phẳng (đắp mặt sàn) kê lên mặt đất đắp mặt chính là 10 dm (kê lên mặt đất đắp mặt chính có nhấp là  $L$ ). Hãy xác định khoảng cách giữa các đắp mặt phẳng (đắp mặt sàn).
- Thiết kế đắp mặt phẳng là đắp mặt nhô hình dốc chéo I, cho biết độ truyền nhiệt từ sàn vào đắp mặt phẳng chính khoảng cách các đắp mặt phẳng.
- Thiết kế đắp mặt chính là đắp mặt hàn.
- Nhiệt đắp mặt phẳng liên kết với đắp mặt chính bằng bulong và thông qua bê tông mã dày 8mm, hãy xác định số lượng bulong cần thiết. Thông tin về bulong để trong quá trình tính toán.
- Thiết kế sàn bê tông liên kết đắp mặt chính vào nhau bằng thép (dùng hình tháp nón dù mỏng) ngay dưới đắp mặt.
- Viết hình thiêt kế các thông tin tính toán và thiết kế.

Bài làm cần viết tay và trình bày trên giấy A4 có khổ ngang. Các hình vẽ phải in thành giấy và nộp vào nhà thi đấu.